

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ SA LOONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1112/UBND-VHXH
V/v triển khai thực hiện nhiệm vụ
giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học
và giáo dục trung học cơ sở năm học
2026-2027

Sa Loong, ngày 16 tháng 9 năm 2026

Kính gửi: Các cơ sở Giáo dục Mầm non, Giáo dục Phổ
thông trên địa bàn xã.

Căn cứ Quyết định số 2051/QĐ-UBND ngày 12/8/2026 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Công văn số 4169/SGDĐT-GDMNTH ngày 25/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non; Công văn số 4120/SGDĐT-GDMNTH ngày 23/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2026-2027; Công văn số 4029/SGDĐT-GDTrH ngày 19/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học cơ sở năm học 2026-2027.

Nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ giáo dục năm học 2026-2027, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, Ủy ban nhân dân xã Sa Loong yêu cầu các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã tổ chức thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các nhiệm vụ chuyên môn theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo đối với từng cấp học; đồng thời đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan, Ban Quản lý các thôn, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội và Hội Khuyến học xã phối hợp triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

I. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình GDMN, Chương trình giáo dục phổ thông; đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá để tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục.

2. Thực hiện các nội dung giáo dục gắn với yêu cầu đột phá phát triển GDMN, giáo dục bắt buộc theo quy định và bảo đảm công bằng trong tiếp cận giáo dục.

3. Bảo đảm đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục; tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đồ dùng đồ chơi; sắp xếp hợp lý mạng lưới trường, lớp, bảo đảm các cơ sở giáo dục hoạt động ổn định, thông suốt ngay từ đầu năm học.

4. Thực hiện công tác phổ cập giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông theo Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ, Nghị quyết số

218/2025/QH15 và Nghị định số 277/2025/NĐ-CP theo đúng lộ trình, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục.

5. Nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường, cải cách hành chính và chuyển đổi số; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và giảm hồ sơ, thủ tục hành chính.

6. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường kiểm tra, giám sát và trách nhiệm giải trình.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Huy động, duy trì sĩ số và bảo đảm quyền được học tập của học sinh

Chủ động phối hợp với các thôn, cha mẹ học sinh và các tổ chức, đoàn thể liên quan trong công tác huy động trẻ em, học sinh ra lớp; duy trì sĩ số; hạn chế tình trạng học sinh bỏ học, nghỉ học kéo dài; bảo đảm quyền được học tập của trẻ em, học sinh trên địa bàn.

Kịp thời rà soát, nắm bắt các trường hợp trẻ em, học sinh trong độ tuổi đến trường; xác định cụ thể trẻ em, học sinh đang học, chưa đi học, bỏ học, chuyển đi, chuyển đến, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh thuộc diện chính sách, đối tượng yếu thế hoặc có nguy cơ gián đoạn việc học để có giải pháp hỗ trợ phù hợp; không để trẻ em, học sinh bỏ học vì khó khăn về điều kiện kinh tế, khoảng cách địa lý hoặc các nguyên nhân có thể khắc phục được; lập danh sách học sinh có nguy cơ bỏ học, nghỉ học dài ngày và xây dựng biện pháp hỗ trợ cụ thể đối với từng trường hợp.

2. Bảo đảm đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và nhân viên

Rà soát đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên theo yêu cầu thực tế; kịp thời báo cáo UBND xã những khó khăn về số lượng, cơ cấu, tình trạng thiếu giáo viên, thiếu nhân viên hoặc bố trí chưa phù hợp; chủ động đề xuất phương án bố trí, sử dụng đội ngũ hợp lý, bảo đảm hoạt động giáo dục ổn định, thông suốt.

Tăng cường bồi dưỡng, tự bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực thực hiện nhiệm vụ; chú trọng hỗ trợ giáo viên thực hiện giáo dục hòa nhập, giáo dục học sinh dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh khó khăn và khai thác hiệu quả các nguồn lực, học liệu dùng chung theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

3. Nâng cao chất lượng giáo dục và duy trì, nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn quốc gia

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục phù hợp với từng cấp học; quan tâm hỗ trợ trẻ em, học sinh còn hạn chế về kiến thức, kỹ năng, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật và học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Thực hiện đánh giá đúng quy định, khách quan, công bằng, thực chất; kịp thời hỗ trợ những trường hợp còn hạn chế trong học tập, rèn luyện.

Thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm chất lượng giáo dục; tổ chức tự đánh giá đúng thực trạng, xác định nội dung còn hạn chế và xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp. Thường xuyên rà soát, củng cố, duy trì và nâng cao các tiêu

chí trường đạt chuẩn quốc gia; chủ động đề xuất giải pháp khắc phục những tiêu chí chưa đạt hoặc có nguy cơ giảm chất lượng.

4. Rà soát mạng lưới trường, lớp, điểm trường và bảo đảm cơ sở vật chất, thiết bị, sách giáo khoa, tài liệu, học liệu

Rà soát, quản lý và sử dụng hợp lý mạng lưới trường, lớp, điểm trường theo phương án được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bảo đảm hoạt động ổn định, phù hợp với điều kiện địa bàn miền núi biên giới, khoảng cách đi lại và điều kiện thực tế của trẻ em, học sinh; không để việc sắp xếp, điều chỉnh mạng lưới làm giảm cơ hội tiếp cận giáo dục hoặc ảnh hưởng đến an toàn của trẻ em, học sinh.

Chủ động rà soát phòng học, phòng chức năng, thư viện, thiết bị dạy học, công trình vệ sinh, nước sạch, điện, sân chơi, bãi tập, bếp ăn, cơ sở vật chất phục vụ bán trú, nội trú và các điều kiện phục vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Kịp thời sửa chữa, khắc phục những hạng mục thuộc thẩm quyền; nội dung vượt thẩm quyền phải báo cáo UBND xã để xem xét, phối hợp giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ.

Quản lý, bảo quản, khai thác và sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị được giao; tránh lãng phí, thất thoát, sử dụng sai mục đích. Đối với cấp tiểu học và THCS, bảo đảm cung ứng đầy đủ, kịp thời sách giáo khoa, tài liệu, học liệu và thiết bị dạy học tối thiểu; chủ động phối hợp, tham mưu giải pháp hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

5. Thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách và giáo dục hòa nhập

Chủ động rà soát đối tượng, lập hồ sơ và thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với trẻ em, học sinh thuộc diện được hưởng theo đúng quy định; đặc biệt là chính sách hỗ trợ kinh phí, học phí, tiền ăn trưa và hỗ trợ chi phí học tập cho trẻ em, học sinh vùng dân tộc thiểu số, miền núi, xã biên giới theo quy định tại Nghị định số 66/2025/NĐ-CP, Nghị định 339/2025/NĐ-CP và Nghị định số 277/2025/NĐ-CP của Chính phủ; bảo đảm công khai, minh bạch, đúng đối tượng, không để xảy ra sai sót, trục lợi chính sách hoặc bỏ sót đối tượng.

Quan tâm đặc biệt đến trẻ em, học sinh dân tộc thiểu số, học sinh khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng yếu thế trên địa bàn; thực hiện hiệu quả công tác giáo dục hòa nhập theo quy định, chủ động phối hợp với gia đình và các đơn vị liên quan để có giải pháp hỗ trợ phù hợp, bảo đảm quyền học tập và tham gia đầy đủ các hoạt động giáo dục của học sinh.

6. Bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương

Thường xuyên rà soát các nguy cơ mất an toàn tại trường, lớp học, khu vực vui chơi, khu bán trú, nội trú, bếp ăn, công trình vệ sinh, hệ thống điện, nước và các khu vực có nguy cơ mất an toàn; kịp thời khắc phục những nội dung thuộc thẩm quyền, trường hợp vượt khả năng hoặc thẩm quyền phải báo cáo UBND xã để phối hợp giải quyết.

Thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống cháy nổ, an toàn thực phẩm, phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước, an toàn giao thông, bạo lực học đường,

xâm hại trẻ em, tệ nạn và các nguy cơ trên không gian mạng; xây dựng phương án ứng phó, xử lý kịp thời các tình huống mất an toàn.

Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; thực hiện văn hóa ứng xử trong trường học; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong quản lý, phòng ngừa, phát hiện và xử lý các vụ việc phát sinh.

Đối với học sinh bán trú, nội trú, học sinh ở xa gia đình, chú trọng quản lý, chăm sóc, nuôi dưỡng, sinh hoạt, học tập và bảo đảm an toàn.

7. Thực hiện dân chủ, công khai và phối hợp giữa nhà trường, gia đình, cộng đồng

Thực hiện đầy đủ quy chế dân chủ ở cơ sở; công khai các nội dung theo quy định, nhất là các khoản thu, chi, chế độ chính sách, các nguồn lực được huy động và việc sử dụng các nguồn lực. Việc vận động, tiếp nhận và sử dụng tài trợ, hỗ trợ cho giáo dục phải bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng mục đích, đúng quy định; không để xảy ra ép buộc đóng góp, lạm thu hoặc sử dụng kinh phí sai quy định.

Tăng cường phối hợp với cha mẹ học sinh, các thôn, tổ chức đoàn thể và cộng đồng trong công tác chăm sóc, giáo dục, quản lý trẻ em, học sinh; thường xuyên trao đổi thông tin về tình hình học tập, rèn luyện, sức khỏe và những vấn đề cần quan tâm. Phát huy vai trò của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo đúng quy định, tạo sự đồng thuận giữa gia đình và nhà trường.

8. Nâng cao hiệu quả quản trị nhà trường, cải cách hành chính và chuyển đổi số

Phát huy quyền chủ động, trách nhiệm của người đứng đầu trong quản trị nhà trường; thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền và trách nhiệm của cơ sở giáo dục trong mô hình chính quyền địa phương hai cấp; bảo đảm phối hợp thông suốt giữa nhà trường, Phòng Văn hóa - Xã hội, UBND xã và các cơ quan liên quan, không để phát sinh khoảng trống hoặc đùn đẩy trách nhiệm.

Đẩy mạnh cải cách hành chính, tinh giản hồ sơ, sổ sách; rà soát cắt giảm các báo cáo trùng lặp, hình thức; không tự ý đặt ra hồ sơ ngoài quy định. Từng bước số hóa hồ sơ, tăng cường xử lý công việc trên môi trường điện tử.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số toàn diện trong quản lý, dạy học, kiểm tra và đánh giá. Triển khai hiệu quả công tác tuyển sinh trực tuyến cho các cấp học. Thực hiện cấp, quản lý và cập nhật đầy đủ, kịp thời Học bạ số đối với cấp Tiểu học và THCS, bảo đảm dữ liệu kết nối về CSDL Học bạ số của Bộ GD&ĐT và liên thông với CSDL ngành. Các trường phối hợp với Công an xã và cha mẹ học sinh hoàn thành việc cấp mã định danh cá nhân, kích hoạt tài khoản định danh điện tử (VNeID) cho học sinh: hỗ trợ liên kết định danh cho học sinh dưới 14 tuổi và cấp tài khoản Mức 2 cho học sinh từ đủ 14 tuổi (cấp THCS).

Chuẩn hóa, cập nhật và xác nhận dữ liệu trên hệ thống CSDL ngành (EMIS) bảo đảm “đúng, đủ, sạch, sống” và an toàn. Thực hiện nghiêm nguyên tắc “một lần cập nhật dữ liệu, nhiều lần khai thác”, tuyệt đối không yêu cầu phụ huynh hay học sinh cung cấp lại các thông tin đã có sẵn trên hệ thống.

Tăng cường giáo dục năng lực số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI) phù hợp trong dạy học và quản lý giáo dục; hướng dẫn học sinh sử dụng công nghệ an toàn, trung thực, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân.

9. Kiểm tra, giám sát, tiếp nhận và xử lý phản ánh; truyền thông về giáo dục

Tăng cường tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục; tập trung vào các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền lợi, sự an toàn của trẻ em, học sinh, chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục và các điều kiện bảo đảm hoạt động giáo dục. Thực hiện kiểm tra theo hướng hỗ trợ, tư vấn, đồng hành; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh tồn tại, hạn chế; bảo đảm kết quả thực chất.

Kịp thời tiếp nhận, xem xét và giải quyết phản ánh, kiến nghị của trẻ em, học sinh, cha mẹ học sinh và tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động giáo dục theo thẩm quyền; xác định rõ trách nhiệm và thời hạn xử lý, không để phản ánh, kiến nghị chính đáng kéo dài, phát sinh thành vụ việc phức tạp.

Chủ động cung cấp, tuyên truyền thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời về nhiệm vụ năm học, chủ trương, chính sách giáo dục và chế độ, chính sách có liên quan.

10. Quản lý dạy thêm, học thêm đối với cấp tiểu học và THCS

Thực hiện nghiêm các quy định hiện hành về dạy thêm, học thêm; quán triệt đầy đủ đến cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh và học sinh; chủ động rà soát, quản lý và chịu trách nhiệm về hoạt động dạy thêm, học thêm thuộc phạm vi quản lý của đơn vị.

Việc tổ chức dạy thêm, học thêm phải đúng đối tượng, nội dung, thời lượng, địa điểm, hình thức và các điều kiện theo quy định; không ép buộc học sinh học thêm dưới bất kỳ hình thức nào; không cắt xén nội dung chương trình chính khóa để đưa vào dạy thêm, học thêm; không tổ chức dạy thêm, học thêm trái quy định hoặc lợi dụng hoạt động dạy thêm, học thêm để thu các khoản ngoài quy định.

Thực hiện công khai, minh bạch các nội dung liên quan đến dạy thêm, học thêm và các khoản thu, chi theo quy định; tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời chấn chỉnh và xử lý vi phạm thuộc thẩm quyền. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trước UBND xã về công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hoạt động dạy thêm, học thêm tại đơn vị; trường hợp vượt thẩm quyền, báo cáo UBND xã qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu xử lý hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ sở giáo dục

- Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục căn cứ Công văn này và hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2026 - 2027 của Sở Giáo dục và Đào tạo đối với từng cấp học¹ và

¹ Công văn số 4169/SGDĐT-GDMNTH ngày 25/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2026-2027 đối với giáo dục mầm non; Công văn số 4120/SGDĐT-GDMNTH ngày 23/8/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ngãi về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục tiểu học năm học 2026-2027; Công văn số 4029/SGDĐT-GDTrH ngày

điều kiện thực tế của đơn vị để xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện; chịu trách nhiệm trước UBND xã và pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ, chất lượng giáo dục và an toàn trường học.

- Chủ động rà soát, đánh giá thực trạng về đội ngũ, sĩ số học sinh, cơ sở vật chất, thiết bị, an toàn trường học và việc thực hiện các chính sách hỗ trợ; tự giải quyết các nội dung thuộc thẩm quyền. Đối với những vướng mắc vượt thẩm quyền, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để được hướng dẫn, xử lý.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội

Là đầu mối tham mưu UBND xã theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục mầm non, giáo dục tiểu học và giáo dục THCS trên địa bàn xã năm học 2026-2027 theo chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã, các tổ chức chính trị - xã hội xã, Hội Khuyến học xã, Ban Quản lý các thôn và các cơ sở giáo dục tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ giáo dục; theo dõi những vấn đề liên quan đến huy động trẻ em, học sinh ra lớp, duy trì sĩ số, phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, đội ngũ, chế độ chính sách, cơ sở vật chất, thiết bị, an toàn trường học, dữ liệu giáo dục và chất lượng giáo dục để tham mưu UBND xã chỉ đạo, xử lý theo thẩm quyền.

Tiếp nhận, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc do các cơ sở giáo dục báo cáo; chủ động tham mưu UBND xã giải quyết những nội dung thuộc thẩm quyền của địa phương; đối với những vấn đề vượt thẩm quyền, tham mưu UBND xã báo cáo, đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

3. Trách nhiệm phối hợp của các cơ quan, đơn vị và các thôn

3.1. Công an xã

Chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trật tự an toàn giao thông, phòng chống bạo lực học đường, tệ nạn xã hội, an toàn trên không gian mạng và kỹ năng phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước cho học sinh.

Tăng cường lực lượng bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn giao thông tại khu vực cổng trường vào các giờ cao điểm; kịp thời phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm an toàn trường học.

Phối hợp với nhà trường và gia đình quản lý, giáo dục học sinh có biểu hiện lệch chuẩn hành vi.

Chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục và cha mẹ học sinh thực hiện cấp mã định danh cá nhân, kích hoạt tài khoản định danh điện tử (VNeID) cho học sinh: Hướng dẫn liên kết định danh cho học sinh dưới 14 tuổi và thu nhận hồ sơ cấp tài khoản định danh Mức 2 cho học sinh từ đủ 14 tuổi (cấp THCS); đồng thời hỗ trợ rà soát, xác minh và chuẩn hóa dữ liệu dân cư của học sinh trên hệ thống CSDL ngành.

3.2. Trạm Y tế xã

Chủ trì, phối hợp triển khai công tác y tế trường học; hướng dẫn quy trình sơ cấp cứu ban đầu, theo dõi sức khỏe học sinh và phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm.

Tăng cường kiểm tra, giám sát định kỳ và đột xuất điều kiện vệ sinh môi trường, nguồn nước và an toàn thực phẩm tại các bếp ăn tập thể, cơ sở tổ chức ăn bán trú; kiên quyết không để xảy ra sự cố ngộ độc thực phẩm.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ, tiêm chủng theo quy định; tuyên truyền kiến thức dinh dưỡng hợp lý và chăm sóc sức khỏe sinh sản lứa tuổi vị thành niên.

3.3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã: Phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện các chủ trương, chính sách về giáo dục; tham gia giám sát việc thực hiện chính sách giáo dục, việc công khai, minh bạch và thực hiện các khoản thu, chi trong các cơ sở giáo dục theo quy định. Phối hợp vận động, huy động các nguồn lực hợp pháp, để hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo và học sinh có hoàn cảnh khó khăn, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và duy trì việc học tập của học sinh.

- Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xã: Đồng hành với nhà trường trong các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, văn hóa - thể thao; tổ chức sinh hoạt hè an toàn, bổ ích; tích cực tham gia các đội hình vận động học sinh bỏ học trở lại trường.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ xã: Tuyên truyền phương pháp chăm sóc, giáo dục con em; nắm bắt hoàn cảnh gia đình học sinh nghèo, học sinh mầm non và tiểu học và THCS có nguy cơ bỏ học để hỗ trợ kịp thời, không để trẻ em bị gián đoạn việc học vì lý do kinh tế.

- Hội Nông dân xã, Hội Cựu chiến binh xã: Tuyên truyền hội viên nâng cao trách nhiệm quản lý, nhắc nhở con em tự giác học tập; tham gia giáo dục truyền thống yêu nước, đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ.

3.4. Hội Khuyến học xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ sở giáo dục, Ban Quản lý các thôn và các đoàn thể đẩy mạnh phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng "Gia đình học tập", "Dòng họ học tập", "Cộng đồng học tập" trên địa bàn.

- Quản lý, sử dụng hiệu quả Quỹ Khuyến học; kịp thời trao học bổng, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh có nguy cơ bỏ học; khen thưởng giáo viên và học sinh đạt thành tích xuất sắc.

3.5. Ban Quản lý các thôn

- Phối hợp rà soát, nắm chắc biến động nhân khẩu, danh sách trẻ em trong độ tuổi đi học trên địa bàn (bao gồm trẻ mới sinh, chuyển đi, chuyển đến, trẻ khuyết tật, hoàn cảnh khó khăn) phục vụ công tác tuyển sinh và phổ cập giáo dục.

- Phát huy vai trò Trưởng thôn, Ban công tác Mặt trận thôn đến tận hộ gia đình vận động cha mẹ đưa trẻ ra lớp đúng độ tuổi; kịp thời phát hiện và phối hợp vận động học sinh có nguy cơ bỏ học trở lại trường.

- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất tại nhà văn hóa thôn cho các hoạt động giáo dục cộng đồng; phối hợp giữ gìn an ninh trật tự khu vực điểm trường trên địa bàn.

4. Chế độ thông tin, báo cáo

- Báo cáo rà soát đầu năm học: Các cơ sở giáo dục hoàn thành việc rà soát các nội dung nêu tại Công văn này và gửi báo cáo kết quả về UBND xã Sa Loong (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) **trước ngày 20/9/2026** để tổng hợp, theo dõi và tham mưu UBND xã chỉ đạo, xử lý hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền. Báo cáo rà soát ngắn gọn, có số liệu cụ thể, phản ánh đúng thực trạng; đối với nội dung còn thiếu, chưa đạt hoặc xuống cấp phải nêu rõ hiện trạng, nhu cầu, mức độ ưu tiên và đề xuất hướng xử lý.

- Cập nhật dữ liệu CSDL ngành: Các cơ sở giáo dục Mầm non, Tiểu học, THCS thực hiện chuẩn hóa, cập nhật và xác nhận dữ liệu trên hệ thống CSDL ngành (EMIS) đầy đủ, chính xác, trung thực và đúng tiến độ theo quy định cho cả 03 thời điểm trong năm học: đầu năm học, cuối học kỳ I và cuối năm học. Trong đó, đối với dữ liệu đầu năm học 2026-2027, yêu cầu các trường hoàn thành việc cập nhật, chuẩn hóa và xác nhận trên hệ thống đúng theo lịch thời gian mở/khóa cổng hệ thống của Sở Giáo dục và Đào tạo; riêng cấp Mầm non hoàn thành xác nhận dữ liệu **trước ngày 20/10/2026** (*theo Hướng dẫn số 4169/SGDĐT-GDMNTH của Sở GD&ĐT*).

- Báo cáo định kỳ: Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo cuối học kỳ I, cuối năm học và báo cáo đột xuất theo yêu cầu. Số liệu phải chính xác, trung thực, thống nhất với dữ liệu trên hệ thống EMIS; không yêu cầu cung cấp lại những dữ liệu đã có trên hệ thống hoặc trong hồ sơ theo quy định.

Ủy ban nhân dân xã Sa Loong yêu cầu Hiệu trưởng các cơ sở giáo dục, Ban Quản lý các thôn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn xã nghiêm túc triển khai thực hiện.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo UBND xã (*qua Phòng Văn hóa - Xã hội*) để được tổng hợp, hướng dẫn và giải quyết theo thẩm quyền./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã (b/c) ;
- UBMTTQVN xã;
- CT, các PCT UBND xã (b/c);
- Phòng Văn hóa - Xã hội (t/h);
- Công an xã;
- Trạm Y tế
- Các ban, ngành, đoàn thể của xã (ph/h);
- Hội Khuyến học xã;
- Ban quản lý các thôn (ph/h);
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Ngô Tấn Quyết

